

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kế hoạch triển khai Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất giai đoạn 2016-2018

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN SỐ HÓA TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 22/2009/QĐ-TTg ngày 16 tháng 02 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình đến năm 2020 và Quyết định số 01/2015/QĐ-TTg ngày 07 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2009/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 2451/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất đến năm 2020 và Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Quyết định 2451/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của Tổ chức phối hợp liên ngành;

Căn cứ Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo Đề án số hóa truyền hình Việt Nam và Quyết định số 891/QĐ-TTg ngày 26 tháng 05 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 714/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 2226/QĐ-BCĐĐASHTH ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Trưởng Ban Chỉ đạo Đề án số hóa truyền hình Việt Nam về ban hành Quy chế làm việc của Ban chỉ đạo Đề án số hóa truyền hình Việt Nam;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Đề án số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất giai đoạn 2016-2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, các thành viên Ban Chỉ đạo Đề án số hóa truyền hình Việt Nam, Thủ trưởng cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các thành viên Tiểu ban giúp việc BCD;
- Lưu: VT, BCĐĐASHTH, NTH.100.



TRƯỞNG BAN

BỘ TRƯỞNG
BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
Trương Minh Tuấn

KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN SỐ HÓA TRUYỀN HÌNH MẶT ĐẤT GIAI ĐOẠN 2016-2018

(kèm theo Quyết định số .02../QĐ-BCDDASHTH ngày 28../1...6../2016 của Ban Chỉ đạo Đề án số hóa Truyền hình Việt Nam)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1.	Triển khai Đề án thông tin, tuyên truyền số hóa truyền dẫn, phát sóng truyền hình mặt đất.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	2016 -2018
2.	Tổ chức triển khai việc quản lý nhập khẩu các thiết bị truyền hình tại thị trường Việt Nam.	Bộ Tài chính	Bộ Thông tin và Truyền thông	2016 -2018
3.	Tổ chức triển khai việc quản lý lưu thông các thiết bị thu truyền hình tại thị trường Việt Nam.	Bộ Công thương	Bộ Thông tin và Truyền thông	2016 -2018
4.	Xây dựng định mức kỹ thuật truyền dẫn phát sóng kênh truyền hình trên hạ tầng truyền hình số mặt đất	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Tài chính	2016-2018

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5.	Chỉ đạo, kiểm tra các doanh nghiệp truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất bố trí, sắp xếp truyền tải các kênh chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của Nhà nước	Bộ Thông tin và Truyền thông		2016-2018
6.	Quản lý chất lượng dịch vụ truyền dẫn, phát sóng truyền hình.	Bộ Thông tin và Truyền thông		2016-2018
7.	Tổ chức cấp phép cho các doanh nghiệp thiết lập mạng, cung cấp dịch vụ truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Trung Bộ (nếu có).	Bộ Thông tin và Truyền thông	Ủy ban nhân dân các tỉnh	2016-2018
8.	Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất theo lộ trình số hóa truyền hình.	Bộ Thông tin và Truyền thông		2016-2018
9.	Đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra việc chuyển đổi tiêu chuẩn truyền hình số để thống nhất áp dụng tiêu chuẩn DVB-T2/MPEG-4 của Đài truyền hình kỹ thuật số VTC.	Bộ Thông tin và Truyền thông		2016-2018

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
10.	Xác định vùng ảnh hưởng khi ngừng phát sóng truyền hình tương tự mặt đất tại các tỉnh, thành phố thuộc giai đoạn 2,3,4	Bộ Thông tin và Truyền thông	UBND các tỉnh, thành phố	2016-2018
11.	Triển khai thực hiện việc hỗ trợ đầu thu truyền hình số cho các hộ nghèo, cận nghèo theo các giai đoạn tại các tỉnh, thành phố thuộc khu vực 2, 3, 4.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh.	2016-2018
12.	Xây dựng phương án và tổ chức triển khai điều tra phương thức thu xem truyền hình đối với các tỉnh, thành phố theo giai đoạn 2,3,4.	Bộ Thông tin và Truyền thông		2016-2018
13.	Tổ chức đảm bảo các nguồn vốn cho việc hỗ trợ đơn vị, doanh nghiệp đầu tư phát triển hạ tầng truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất và hỗ trợ hộ gia đình trang bị đầu thu truyền hình số.	Bộ Thông tin và Truyền thông	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính	2016-2018
14.	Chỉ đạo việc tổ chức, sắp xếp lại bộ phận truyền dẫn, phát sóng của Đài Phát thanh truyền hình địa phương theo lộ trình số hoá; chuyển tải kênh chương trình của địa phương trên hạ tầng truyền dẫn, phát sóng của các Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương		2016-2018

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
	truyền dân, phát sóng truyền hình số mặt đất.			
15.	Xác định thời điểm cụ thể kết thúc truyền hình tương tự mặt đất trên phạm vi các thành phố thuộc nhóm 2,3,4.	Bộ Thông tin và Truyền thông	UBND các tỉnh.	2016-2018

BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN SỐ HOÁ TRUYỀN HÌNH VIỆT NAM